

Bản án số: **291/2025/HSST**
Ngày: 24/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Hảo Hoàn

Ông Nguyễn Mạnh Hùng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 – H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - H tham gia phiên tòa: Vũ Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số **327/2025/HSST** ngày 08 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 351/2025/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê V.D, sinh ngày 16.8.2006 tại tỉnh Q; Nơi ĐKKHKT: Tổ 3, khu V, phường M, tỉnh Q; Nơi ở hiện tại: số 91, ngõ 83, T, T, Thành phố H; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Lê V.C; Con bà: Nguyễn H.N; Gia đình có 02 (Hai) anh em, bị can là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Danh bản, chỉ bản số: **4264** do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H-PC11A lập ngày 19/9/2025; Bị cáo bị bắt (khẩn cấp) từ ngày 11/9/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố H. Số giam: 4766G2/B17D. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 29 phút ngày 10/9/2025, tại khu vực trước cổng trường cấp 3 T, đường S, phường T, H, tổ công tác Công an phường T đang làm nhiệm vụ phát hiện anh Đào A.Đ (Sinh năm: 2003, Nơi thường trú: 10/540 Quang Trung, phường H, tỉnh T) vận chuyển túi hàng bên trong có chứa 01 túi nilon màu trắng chứa ma túy cần sa. Tổ công

tác tiến hành dẫn giải anh Đào A.Đ đến địa chỉ số 91 ngõ 83, T, T, H xác định người đưa túi hàng có chứa ma túy cần sa là Lê V.D. Lê V.D tự nguyện giao nộp 05 hộp nhựa màu trắng kích thước 10x15x25cm bên trong chứa thảo mộc khô; 02 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 25x40cm bên trong chứa thảo mộc khô; 01 hộp nhựa kích thước khoảng 25x40cm bên trong chứa thảo mộc khô; 01 cân điện tử màu bạc.

Tại thời điểm kiểm tra, ở phòng trọ của D có chị Nguyễn N.M (SN: 2005; HKTT: L, tỉnh P) là người yêu của D đến chơi. Tại chỗ, D khai nhận: toàn bộ thảo mộc khô bên trong các hộp và túi nilon D giao nộp là ma túy cần sa D nhập về để bán cho khách; cân điện tử là vật D dùng để cân ma túy bán cho khách. Tổ công tác đã lập biên bản, niêm phong tang vật, đưa các đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ của D: 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone XS Max màu vàng đã qua sử dụng. Xét nghiệm ma túy đối với Lê V.D có kết quả âm tính.

Tại kết luận giám định số 5949/KL-KTHS ngày 17/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an thành phố H, kết luận: Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilon màu trắng là Cần sa, khối lượng: 5,080 gam. Thảo mộc khô bên trong 02 túi nilon màu trắng và 06 hộp nhựa màu trắng đều là Cần sa, tổng khối lượng 3165,560 gam; 01 cân điện tử màu bạc có dính Cần sa.

Tại cơ quan điều tra, Lê V.D khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ D khai: Do thiếu tiền tiêu xài nên khoảng ngày 05/9/2025, Lê V.D lên mạng xã hội Facebook để tìm việc làm thêm thì thấy có bài viết tuyển dụng nhân viên làm kho bài HN-SG nên D đã nhắn tin trực tiếp để xin việc làm (D không nhớ cụ thể là vào trang Facebook nào). Sau đó có người nhắn tin qua Messenger cho D với nội dung: liên lạc với tài khoản Telegram tên là “SheLby” để được cung cấp, hướng dẫn việc làm.

D liên lạc với tài khoản Telegram “SheLby” thì “SheLby” nói sẽ gửi cho D ma túy cần sa, nhiệm vụ của D là đóng đơn chuyển cho khách theo thông tin “SheLby” cung cấp, nếu hết ma túy thì “SheLby” sẽ tiếp tục gửi cho D qua shipper, sau mỗi lần đóng đơn xong thì sẽ phải xóa toàn bộ tin nhắn và lịch sử chuyển shipper. Tiền công theo công thức cứ bán được 01 gam ma túy cần sa thì sẽ được nhận 14.000 đồng, sẽ trả qua thị trường tiền ảo vào ngày 15 hàng tháng. Thấy việc nhẹ công cao, dù biết nhiệm vụ là đóng hàng ma túy nhưng D vẫn đồng ý.

Khoảng 12 giờ 38 phút ngày 10/9/2025, “SheLby” nhắn tin cho D bảo chuyển 5g ma túy cần sa đến Trường cấp 3 T, B, H, số điện thoại người nhận hàng là 0564422403. Sau đó, D cân và lấy 05 gam ma túy cần sa bỏ vào 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 10x15cm. D để túi nilon chứa cần sa trên cuộn trong 02 chiếc áo rồi bỏ tất cả vào trong 01 túi nilon màu xám kích thước khoảng 20x30. D sử dụng phần mềm “Be” đặt giao hàng và có nhân viên giao hàng của “Be” là Đào A.Đ nhận cuộc giao hàng của D

đến cho Nguyễn T.L (SN: 1994; Nơi thường trú: T 1, T, H) tại địa chỉ Trường cấp 3 T, phường T, thành phố H.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 10/9/2025, anh Đào A.Đ đến số 91 ngõ 83 T, T, H gặp D. D đưa cho A.Đ 01 túi nilon bên trong chứa ma túy cần sa để đi giao. Khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày D đến Đại học H đón người yêu là chị Nguyễn N.M đưa về phòng trọ của D tại T, T, H để chơi. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 10/9/2025 D đang nằm cùng Mai chơi với chuột nuôi tại phòng trọ số 91 ngõ 83 T, T, H thì bị cơ quan công an kiểm tra. Tại chỗ, D khai nhận bản thân là người đặt chuyển xe giao túi nilon bên trong chứa ma túy cần sa đến Trường THPT T ngày 10/9/2025. D khẳng định việc mua bán ma túy D thực hiện một mình, Nguyễn N.M không biết, Đào A.Đ chỉ nhận đơn hàng chứ không biết trong đơn hàng D đưa chứa ma túy cần sa. Đây là lần đầu tiên D bán ma túy bị phát hiện bắt giữ, chưa được hưởng lợi gì.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản Telegram tên là “SheLby” bán ma túy cho D do không xác định được nhân thân, địa chỉ nên không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Đối với Nguyễn N.M, quá trình điều tra xác định không biết việc D mua, bán ma túy, không tham gia vào việc mua bán ma túy của D nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Đào A.Đ, quá trình điều tra xác định không biết bên trong đơn hàng D đưa để đi giao có ma túy cần sa do túi hàng đã được đóng gói dán kín nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn T.L, mục đích mua ma túy của D để sử dụng nhưng chưa nhận được ma túy nên không đề cập xử lý.

Đối với ma túy thu giữ trong vụ án, 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone XS Max màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của D xác định liên quan đến vụ án Mua bán trái phép chất ma túy chuyển Thi hành án dân sự Khu vực 4 giải quyết theo pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê V.D khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 111/CT-VKSVK4 ngày 02/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – H truy tố Lê V.D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - H giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê V.D, giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lê V.D và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê V.D, xử phạt bị cáo mức án từ 38 (Ba mươi tám) tháng đến 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Xét bị cáo Lê V.D không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của giám định viên Phạm

T.N, cán bộ Nguyễn K.Q và Đai A.Đ; 01 (Một) thùng cattong bên trong có chứa ma túy, cân điện tử đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của giám định viên Phạm T.N, cán bộ Nguyễn K.Q và Đai A.Đ; 01 (Một) túi nilon màu trắng kích thước khoảng 10x16cm; 01 (Một) túi nilon màu xám; 01 (Một) quần dài màu cam.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone XS Max màu vàng đã qua sử dụng.

***Tại phiên tòa:** Bị cáo Lê V.D khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo Lê V.D tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố H, kết luận của cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 29 phút ngày 10/9/2025, tại khu vực trước cổng trường cấp 3 T, đường S, phường T, H, Lê V.D đã giao 01 (một) đơn hàng ma túy cần sa khối lượng: 5,080 gam cho anh Đào A.Đ người lái xe công nghệ để bán cho khách tuy nhiên Đức chưa kịp giao ma túy thì bị Tổ công tác Công an phường T phát hiện kiểm tra bắt giữ. Ngoài ra tại phòng trọ số 91 ngõ 83 T, T, H, Lê V.D tự nguyện giao nộp cho cơ quan công an tổng khối lượng 3165,560 gam ma túy cần sa D nhập về để bán cho khách. Tại phiên tòa đã làm rõ bị cáo đã đặt giao ma túy qua dịch vụ ứng dụng

Be nhưng người giao hàng chưa giao được cho khách mua thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê V.D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – H là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Nhận xét về nhân thân và lượng hình đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an xã hội. Do đó, HĐXX xem xét mức hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và góp phần ngăn ngừa các hành vi phạm tội tương tự trong tương lai. Vì vậy, áp dụng Điều 38 BLHS cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để giáo dục bị cáo và răn đe phòng chung. Tuy nhiên khi lượng hình HĐXX xét thấy quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đều thật thà khai báo ăn năn hối cải, nên áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS khi lượng hình với bị cáo. Xét thấy bị cáo mặc dù chưa có tiền án tiền sự nhưng có nhân thân xấu. Xét gia đình bị cáo có công với cách mạng, có ông nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, ông bà nội được tặng thưởng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục, xét bị cáo tuổi đời còn trẻ đang là sinh viên, nên áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện chính sách khoan hồng nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội, để bị cáo cơ hội sớm trở về thành người công dân có ích cho xã hội.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của giám định viên Phạm T.N, cán bộ Nguyễn K.Q và Đài A.Đ; 01 (Một) thùng cattong bên trong có chứa ma túy, cân điện tử đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của giám định viên Phạm T.N, cán bộ Nguyễn K.Q và Đài A.Đ; 01 (Một) túi nilon màu trắng kích thước khoảng 10x16cm; 01 (Một) túi nilon màu xám; 01 (Một) quần dài màu cam.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone XS Max màu vàng đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 107 ngày 09.12.2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – H).

[5] Về dân sự: Không.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê V.D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Áp dụng Điều 260 Bộ Luật tố tụng hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Lê V.D **38 (Ba mươi tám) tháng tù** về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”. Thời hạn tù được tính từ ngày 11/9/2025.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của giám định viên Phạm T.N, cán bộ Nguyễn K.Q và Đào A.Đ; 01 (Một) thùng cattong bên trong có chứa ma túy, cân điện tử đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của giám định viên Phạm T.N, cán bộ Nguyễn K.Q và Đào A.Đ; 01 (Một) túi nilon màu trắng kích thước khoảng 10x16cm; 01 (Một) túi nilon màu xám; 01 (Một) quần dài màu cam.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone XS Max màu vàng đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 107 ngày 09.12.2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – H).

3. Về dân sự: Không.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. H;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – H;
- Thi hành án dân sự Khu vực 4 - H;
- Sở Tư pháp TP. H;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng.
- Lưu Hồ sơ, lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hằng